

Số: 02/2020/QĐST-KDTM

Hậu Lộc, ngày 10 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:03/2020/TLST-KDTM ngày 04 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Toà nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tiến D - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B , Chi nhánh Thanh Hoá.

Địa chỉ: Số 33 Trần Phú, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Minh H – Chức vụ: Giám đốc PGD Hậu Lộc - Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Thanh Hoá.

Địa chỉ: Số 66 Quốc Lộ 10, khu 4 thị trấn H, huyện L, tỉnh Thanh Hoá.

(Theo Quyết định uỷ quyền số 28/2020/QĐ- LienVietPostBank-CNTH ngày 20/4/2020)

Bị đơn: Ông Trương Nho Kha, sinh năm 1978

Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện L, Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 02/7/2020 ông Trương Nho Kh và bà Đỗ Thị S còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B tổng số tiền là 316.055.401 đồng. Trong đó tiền gốc: 300.000.000 đồng, lãi trong hạn 12.463.562 đồng, lãi quá hạn 3.591.839 đồng.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Chia làm các kỳ trả như sau:

- Kỳ 1: Từ nay đến hết ngày 02/8/2020 thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 đồng.
- Kỳ 2: Ngày 02/9/2020 thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 đồng.
- Kỳ 3: Ngày 02/10/2020 thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 đồng và toàn bộ số tiền lãi phát sinh.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 03/7/2020) ông Kha, bà S còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền dư nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng hạn mức tín dụng số **HĐTD4232019-263 ngày 15/10/2019** tương ứng với thời gian chậm trả, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Nếu ông Kh, bà S vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào mà ông Kha, bà S đã cam kết thì Ngân hàng có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ còn lại.

2.4. Trường hợp ông Trương Nho Kh và bà Đỗ Thị S không trả nợ toàn bộ số tiền đã thỏa thuận trên và kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì bên được thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp của ông Kha, bà S gồm: Quyền sử dụng đất số N930717 do UBND huyện Hậu Lộc cấp ngày 30/10/2000 cho ông Trương Nho Kh và bà Đỗ Thị S, vào sổ cấp giấy CNQSD đất số 00316 thửa số 107, tờ bản đồ số 4, diện tích **200m² tại thôn Xuân Kỳ, xã Lộc Tân, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá** và tài sản trên đất là 01 nhà ở 02 tầng BTCT theo biên bản định giá ngày 08/10/2018 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 184/2018/HĐTC/PGDHAULOC ngày 08/10/2018.

Nếu tài sản thế chấp kê biên phát mãi không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông Kh, bà S tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng các tài sản khác của ông Kh, bà S cho đến khi ông Kha, bà S thanh toán hết khoản nợ vay theo Hợp đồng hạn mức tín dụng.

3. Về án phí: Ông Trương Nho Kh và bà Đỗ Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 7.902.000 **đồng (Bảy triệu chín trăm linh hai nghìn đồng).**

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.561.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm sáu mươi một nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0007965 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- TAND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THADS H.Hậu Lộc.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga